TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HSST
Ngày 07- 3 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tuấn; ông Trần Đức Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với:

+ Bị cáo: Phạm Thị B, sinh năm 1959; nơi cư trú: Tổ dân phố Trì X, phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S (đã chết) và bà Phạm Thị Ng (đã chết); chồng: Nguyễn Tiến L; con: Có 02 con (lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/11/2023 đến ngày 10/11/2023; Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lưu Xuân Th, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ dân phố Chuyên M, phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

* Người làm chứng: Anh Nguyễn Như L, sinh năm 1996 (có mặt); bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1949 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h30’ngày 01/11/2023, tại nhà của Phạm Thị B ở tổ dân phố Trì X, phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, Lưu Xuân Th đến gặp và nói với B *“Chị ghi cho tôi con lô”*, hiểu ý Th muốn ghi lô, đề nên B đồng ý. Sau đó, Th đọc các số lô 42, 46, 92, 96, 80, 71, 66 mỗi con 02 điểm; số lô 04, 05 mỗi con 05 điểm. Thấy vậy, B ghi các số lô của Th vào tờ cáp được cắt từ tờ giấy A4 rồi ghi lại các số lô này vào tờ bảng kê (tổng bảng) bằng tờ lịch. Số tiền ghi lô của Th là 552.000 đồng nhưng Th nợ chưa trả, B đưa cho Th tờ cáp vừa ghi rồi Th đi về.

Sau đó, Nguyễn Văn C - Sinh năm 1963 ở tổ dân phố Văn Ph, phường Bạch Th, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam cùng Nguyễn Văn N - Sinh năm 1990 ở tổ dân phố Đồng V, phường Đồng V, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam đến nhà B để ghi lô, đề. C nói với B *"Chị ghi cho em mấy con lô"*, B đồng ý. C đọc các số lô 56, 65, 69, 96, 08, 80, 47, 74 mỗi con 10 điểm; số đề 56, 65, 48, 84, 69 mỗi con 40.000 đồng. Thấy vậy, B dùng bút bi mực màu đen ghi các số lô, đề C đọc vào tờ cáp được cắt từ tờ giấy A4 rồi ghi lại các số lô, đề này vào tờ bảng kê bằng tờ lịch. C trả tiền ghi lô đề là 2.040.000 đồng cho B, B cầm tiền rồi đưa lại C tờ cáp có các số lô, đề. Tiếp đó, N nói với B *"Cô ghi cho cháu mấy con lô",* B đồng ý. N đọc các số lô 58, 85, 25, 52 mỗi con 40 điểm; số đề 58, 85, 25 mỗi con 60.000 đồng, B ghi các số lô, đề N đọc vào tờ cáp cắt từ tờ giấy A4 rồi ghi lại các số lô, đề này vào tờ bảng kê. N trả tiền ghi lô đề cho B là 3.860.000 đồng, B cầm tiền rồi đưa lại N tờ cáp có ghi các số lô, đề. Cùng lúc này, tổ công tác của Công an thị xã Duy Tiên phối hợp với Công an phường Châu Giang kiểm tra, phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang hành vi ghi lô, đề trái phép của Phạm Thị B, thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên người Phạm Thị B số tiền 10.700.000đ; thu trên người Nguyễn Văn C 01 tờ cáp KT(07x07)cm; thu trên người Nguyễn Văn N 01 tờ cáp KT (07x07)cm; thu trên bàn nơi Phạm Thị B ghi lô đề 02 bút mực màu đen và 01 tờ bảng kê bằng tờ lịch có KT(20x29,5)cm.

Quá trình điều tra Phạm Thị B khai từ đầu tháng 10/2023, B ghi lô đề trái phép cho khách tại nhà của mình ở TDP Trì X, phường Châu Gi, thị xã Duy T. B chuyển các số lô, đề này cho một người đàn ông tên là H, khoảng 60 tuổi ở huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, tuy nhiên B không biết tên, tuổi, số điện thoại, địa chỉ cụ thể của H, H trực tiếp đến nhà gặp B để nhận bảng lô, đề do B chuyển và trực tiếp gặp nhau để thanh toán tiền. Đối với khách đến ghi lô, đề B đều thu 23.000 đồng/01 điểm lô bao và chuyển lại cho H 22.000 đồng/01 điểm. Đối với mỗi 10.000 đồng tiền đề B ghi cho khách thì B sẽ được hưởng hoa hồng 1.000 đồng. Trường hợp người chơi trúng các số lô, số đề thì B trực tiếp thanh toán tiền thắng bạc cho người chơi. Ngược lại những người chơi mua các số lô, số đề không trúng là thua bạc sẽ mất toàn bộ số tiền đã mua số lô, đề. Theo quy ước giữa những người chơi lô, đề với nhau thì chơi lô, đề dựa theo kết quả sổ xố kiến thiết Miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày. Cách thức tính thắng thua cụ thể như sau:

- Đối với đề 02 chân (2 số), người chơi chọn số từ 00 đến 99. Nếu những số người chơi đã chọn trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì người chơi thắng bạc, sẽ được số tiền gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra.

- Đối với đề 3 số (ba càng): Người chơi tự chọn các số gồm ba chữ số bất kỳ (Từ số 000 đến số 999) và số tiền mua số đề đó. Nếu số đề của người chơi đã mua trùng với ba số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi thắng bạc và được hưởng số tiền gấp 400 lần so với số tiền đã bỏ ra chơi.

- Đối với lô bao thì người chơi chọn số từ 00 đến 99, mỗi 01 điểm tương ứng với 23.000 đồng. Nếu những số người chơi đã chọn trùng với hai số cuối của các giải thưởng (27 giải) thì người chơi thắng bạc, sẽ được số tiền 80.000 đồng/1 điểm của

chủ lô. Nếu trùng 02 giải, trùng 03 giải… gọi là 02 nháy, 03 nháy... và số tiền thưởng sẽ được nhân lên tương ứng.

- Đối với Lô xiên 3: Người chơi chọn mua 3 cặp số bất kỳ gồm 2 số từ 00 đến 99. Lô xiên 3: Nếu 3 cặp số đã mua trùng với 3 cặp số cuối của tất cả các giải thì họ là người thắng bạc và được hưởng số tiền là 400.000đ/1 điểm.

Ngoài ra, trong ngày 01/11/2023, ngoài ghi lô, đề trái phép cho Th, C và N thì B còn ghi lô, đề cho một số người khác nhưng B không nhớ, không biết những người này là ai, ở đâu. Các số lô, đề ghi cho những người này B đều ghi vào cáp rồi đưa cho khách đồng thời ghi lại vào tờ bảng kê bằng tờ lịch, cụ thể:

Người thứ nhất: Lô: 06, 60, 05, 50, 08, 80 mỗi con 03 điểm, tổng là 18 điểm lô = 414.000 đồng. Đề: 89 là 22.000 đồng, 98 là 28.000 đồng, tổng tiền đề là 50.000 đồng. Tổng tiền ghi cả lô, đề là 464.000đ.

Người thứ 2: Lô: 04, 34, 91 mỗi con 01 điểm, tổng là 03 điểm = 69.000đ

Người thứ 3: Lô: 58 ,85, 07, 70 mỗi con 05 điểm, tổng là 20 điểm = 460.000đ

Người thứ 4: Lô: 14, 02, 39, 93, 51, 11, 77, 62, 47, 55, 85, 32, 45, 27, 72, 59, 95, 57, 29, 92, 10, 25, 79, 07, 70, 06, 89, 58 mỗi con 05 điểm, tổng là 140 điểm = 3.220.000 đồng. Đề: 45, 87, 27, 72, 06, 60 mỗi con 5.000 đồng, tổng là 30.000 đồng. Lô xiên 3: 11, 77, 55 là 01 điểm = 10.000 đồng. Tổng tiền ghi cả lô, đề là 3.260.000đ.

Người thứ 5: Lô: 91, 77, 39, 93 mỗi con 02 điểm, 13, 31, 61 mỗi con 01 điểm, tổng là 11 điểm = 253.000 đồng. Đề: 13, 31, 39, 93, 07, 70, 65, 63 mỗi con 3.000 đồng, 82 là 4.000 đồng, đuôi 1 (01, 11, 21, 31, 41, 51, 61, 71, 81, 91) mỗi con 2.000 đồng, 61 là 12.000 đồng, 23 là 1.000 đồng, tổng tiền đề là 61.000 đồng. Tổng tiền ghi cả lô, đề là 314.000đ.

Người thứ 6: Đề: Đầu 2 (20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29) mỗi con 2.000 đồng, đuôi 2 (02, 12, 22, 32, 42, 52, 62, 72, 82, 92) mỗi con 3.500 đồng, tổng là 55.000đ.

Người thứ 7: Đề: Đầu 2 (20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29) mỗi con 1.000 đồng, Đầu 3 (30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39) mỗi con 1.000 đồng, 72, 73, 75, 78, 79, 49, 05, 55, 71, 40, 41, 42, 43, 45, 48 mỗi con 3.000 đồng, tổng là 65.000đ.

Người thứ 8: Lô: 10 là 02 điểm = 46.000 đồng. Đề: 10 là 10.000 đồng, 01 là 5.000 đồng, đầu 1 (10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19) mỗi con 3.000 đồng, tổng tiền đề là 45.000 đồng. Tổng tiền ghi cả lô, đề là 91.000đ.

Người thứ 9: Đề: Đầu 2 (20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29) mỗi con 1.000 đồng, đầu 3 (30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39) mỗi con 500 đồng, đuôi 1 (01, 11, 21, 31, 41, 51, 61, 71, 81, 91) mỗi con 500 đồng, 89, 98 mỗi con 3.000 đồng, 78, 79, 55, 71, 72, 73, 75, 40, 41, 42, 43, 45, 48, 49, 05 mỗi con 1.000 đồng, tổng là 41.000đ.

Người thứ 10: Lô: 79 là 10 điểm = 230.000đ.

Người thứ 11: Lô: 15, 51 mỗi con 25 điểm, 17, 71 mỗi con 05 điểm, tổng là 60 điểm = 1.380.000 đồng. Đề 29, 93, 39 mỗi con 3.000 đồng, tổng là 9.000 đồng. Đề 3 số (ba càng) 739 là 1.000 đồng. Tổng tiền ghi cả lô, đề là 1.390.000đ.

Người thứ 12: Đề: Đầu 2 (20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29) mỗi con 1.000 đồng, đuôi 2 (02, 12, 22, 32, 42, 52, 62, 72, 82, 92) mỗi con 1.000 đồng, 21 là 4.000 đồng, 23 là 3.000 đồng, tổng là 27.000đ.

Người thứ 13: Lô: 49 là 05 điểm = 115.000 đồng. Đề: 49 là 16.000 đồng. Tổng tiền ghi cả lô, đề là 131.000đ.

Người thứ 14: Lô: 91, 77, 13, 31, 39, 93, 61 mỗi con 01 điểm, tổng là 07 điểm = 161.000đ.

Người thứ 15: Lô: 72, 11 mỗi con 05 điểm, tổng là 10 điểm = 230.000 đồng. Đề: 17, 71, 29, 92, 25, 52, 07, 70, 08, 80, 24, 42, 23, 32 mỗi con 11.000 đồng, 04, 40 mỗi con 33.000 đồng, 16, 61 mỗi con 22.000 đồng, tổng tiền đề là 264.000 đồng. Tổng tiền ghi cả lô, đề là 494.000đ.

Người thứ 16: Lô: 93 là 01 điểm = 23.000 đồng. Đề: 01, 10, 60, 06, 12, 51, 56, 65 mỗi con 4.000 đồng, tổng tiền đề là 32.000 đồng. Tổng tiền ghi cả lô, đề là 55.000đ.

Người thứ 17: Đề: 98, 89 mỗi con 10.000đ. 96 là 11.000đ, tổng là 31.000đ.

Người thứ 18: Lô: 11, 72, 39, 93, 13, 31 mỗi con 03 điểm, 79, 29, 58, 59, 57, 87, 25, 14, 47 mỗi con 01 điểm, tổng là 27 điểm = 621.000đ.

Người thứ 19: Đề: Đầu 9 (90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99) mỗi con 55.000đ, 99 là 110.000đ, 69, 42, 95, 25 mỗi con 55.000đ, tổng là 880.000đ.

Người thứ 20: Đề: Đầu 9 (90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99) mỗi con 10.000 đồng, đuôi 9 (09, 19, 29, 39, 49, 59, 69, 79, 89, 99) mỗi con 2.000 đồng, 89, 98, 01, 10, 99 mỗi con 5.000 đồng, 69 là 10.000 đồng, tổng là 155.000đ.

Người thứ 21: Lô: 92 là 20 điểm = 460.000 đồng. Đề: 29, 92 mỗi con 110.000 đồng, tổng là 220.000 đồng. Đề 3 số (ba càng) 392 là 50.000 đồng. Tổng tiền ghi cả lô, đề là 730.000đ.

Người thứ 22: Lô: 66 là 04 điểm, 95, 50 mỗi con 02 điểm, tổng là 08 điểm = 184.000 đồng. Đề: 20, 77 mỗi con 6.000 đồng, 66 là 10.000 đồng, tổng tiền đề là 22.000 đồng. Tổng tiền ghi cả lô, đề là 206.000đ.

Người thứ 23: Lô: 73 là 10 điểm = 230.000 đồng. Đề: 72 là 33.000 đồng. Tổng tiền ghi cả lô, đề là 263.000đ.

Người thứ 24: Lô: 92 là 20 điểm = 460.000 đồng. Đề: 29, 92 mỗi con 5.000 đồng, tổng tiền đề là 10.000 đồng. Tổng tiền ghi cả lô, đề là 470.000đ.

Người thứ 25: Lô: 03, 30, 01, 02, 77, 10 mỗi con 05 điểm, tổng là 30 điểm = 690.000đ.

Tổng số tiền lô đề ghi cho 25 người không rõ tên tuổi, địa chỉ ngày 01/11/2023 là 11.353.000đ

Tổng số tiền B ghi lô, đề trái phép cho toàn bộ khách chơi trong ngày 01/11/2023 là 17.805.000đ.

Cáo trạng số 19/CT-VKS- DT ngày 28/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Thị B mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo; về vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước: 10.700.000đ; tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc bút bi đã cũ; truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Phạm Thị B số tiền 6.553.000đ; truy thu sung quỹ nhà nước của Lưu Xuân Th: 552.000đ; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/11/2023, tại TDP Trì X, phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, Phạm Thị B đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề trái phép cho Lưu Xuân Th với số tiền là 552.000 đồng, Nguyễn Văn C với số tiền là 2.040.000 đồng, Nguyễn Văn N với số tiền là 3.860.000 đồng và một số người khác với số tiền là 11.353.000 đồng. Tổng số tiền B đánh bạc trong ngày 01/11/2023 là 17.805.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội phạm hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chồng bị cáo là thương binh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Từ nhận định trên, thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì thế không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị

cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, xã hội tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình. Xét bị cáo là người có tuổi, có chồng là thương binh nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với các hành vi khác:

Đối với hành vi đánh bạc của Lưu Xuân Th số tiền 552.000đ, bản thân Th chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc, Gá bạc hoặc Tổ chức đánh bạc nên Công an thị xã Duy Tiên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th là đúng.

Đối với đối tượng tự khai là Nguyễn Văn C - SN 1963 ở TDP Văn Ph, phường Bạch Th, thị xã Duy T và Nguyễn Văn N - SN 1990 ở TDP Đồng V, phường Đồng V, thị xã Duy T, trong thời gian lấy lời khai, lợi dụng sơ hở C và N đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã xác minh, xác định tên tuổi, địa chỉ mà C, N khai là không đúng vì thế cần tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên là H mà bị cáo khai là chuyển tổng bảng lô đề: B không biết tên tuổi đầy đủ, địa chỉ cụ thể của H nên không có cơ sở làm rõ.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 10.700.000đ thu giữ của bị cáo, do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 02 chiếc bút bi đã cũ, liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 tờ bảng kê bằng tờ lịch và 03 tờ cáp cắt từ tờ giấy A4 cần được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Cần truy thu của bị cáo B số tiền 6.553.000đ ghi lô, đề trái phép cho khách trong ngày 01/11/2023. Cần truy thu của Lưu Xuân Th số tiền đánh bạc 552.000đ.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự khác được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị B phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị B 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/3/2024).

Giao bị cáo Phạm Thị B cho Ủy ban nhân dân phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người

đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 10.700.000đ (Mười triệu bẩy trăm ngàn đồng)

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc bút bi đã cũ.

+ Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Phạm Thị B số tiền 6.553.000đ (Sáu triệu năm trăm năm mươi ba ngàn đồng).

+ Truy thu sung quỹ nhà nước của Lưu Xuân Th: 552.000đ (Năm trăm năm mươi hai ngàn đồng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Phạm Thị B phải chịu 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: năm 2017 bị cáo có 01 tiền sự nhưng đã được xóa tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình người bị hại; được người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình được địa phương xác nhận; trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi là: điều khiển xe mô tô đi không đúng làn đường nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* gia đình người bị hại đã nhận tiền bồi thường. Nay không ai có ý kiến gì; các đương sự không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[6] *Về vật chứng, tài liệu thu giữ*: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã xử lý nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

***** Tuyên bố bị cáo Đỗ Như Quỳnh phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

***** Xử phạt: Đỗ Như Quỳnh 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Như Quỳnh cho Ủy ban nhân dân xã Phương Chiểu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo Đỗ Như Quỳnh phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TRẦN NGỌC THUẬN

Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 03/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Tiến Hải từ 24 đến 30 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo: 01 di động viettel; 260.000đ; tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô BKS 53V4-8291 và đăng ký của xe. Tịch thu tiêu hủy: 01 xi lanh, 01 ống nước cất Novocain; 03 phong bì chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 14/12/2020, tại tổ dân phố Đồng Văn, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Lê Tiến Hải có hành vi tàng trữ trái phép 09 gói ma túy là Heroine, có tổng khối lượng 0,751 gam, để sử dụng thì bị Công an phường Đồng Văn bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tội phạm, hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo có thân nhân có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, xét thấy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy vì vậy cần cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] *Về nguồn gốc ma túy*: Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo do không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 di động viettel; 260.000đ không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo. Đối với xe mô tô 53V4-8291 và đăng ký của xe là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với: 01 xi lanh, 01 ống nước cất Novocain; 03 phong bì chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tiến Hải phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Lê Tiến Hải 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2020.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 di động viettel; 260.000đ (Hai trăm sáu mươi ngàn đồng).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô BKS 53V4-8291 và đăng ký của xe.

Tịch thu tiêu hủy: 01 xi lanh, 01 ống nước cất Novocain; 03 phong bì chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên. Riêng số tiền được chuyển qua tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên)

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lê Tiến Hải phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Đ iều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Từ nhận định trên, HĐXX nhận thấy bị cáo là một người nghiện ma túy nên cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội đủ để bị cáo có thời gian cai nghiện, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]*Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]*Về nguồn gốc ma túy*: Do không xác định được là của ai, ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[6] *Về vật chứng vụ án:*

Đối với 01 chiếc phong bì niêm phong số 162/PC09-MT có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, xác định đây là vật chứng cấm lưu hành liên quan đến vụ án nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon đã cũ màu trắng bạc, bên trong có một sim điện thoại; 01 ví giả da màu nâu đã cũ rách, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn Điệp; số tiền 77.000 đồng. Qua đấu tranh xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Điệp phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Xử phạt: Trương Văn Điệp 24(Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

2. Vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì niêm phong số 162/PC09-MT và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Trả lại cho bị cáo Trương Văn Điệp: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon đã cũ màu trắng bạc, bên trong có một sim điện thoại; 01 ví giả da màu nâu đã cũ rách, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn Điệp và số tiền 77.000đ (Bẩy mươi bẩy nghìn) đồng.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 01/12/2020).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Trương Văn Điệp phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Công an thị xã Duy Tiên;*
- *VKSND thị xã Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Đông